

**BỘ XÂY DỰNG
CỤC GIÁM ĐỊNH NHÀ NƯỚC VỀ
CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2089/QĐ-GĐ

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai thực hiện dự toán ngân sách 06 tháng cuối năm 2025
của Cục Giám định

**CỤC TRƯỞNG CỤC GIÁM ĐỊNH NHÀ NƯỚC
VỀ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG**

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính: Số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 98/QĐ-BXD ngày 01/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng;

Theo đề nghị của Chánh văn phòng Cục Giám định,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước 06 tháng cuối năm 2025 của Cục Giám định, chi tiết theo các phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Lãnh đạo Cục và các đơn vị trong Cục có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Vụ Kế hoạch - Tài chính (để báo cáo);
- Lưu: VT, Kế toán.

CỤC TRƯỞNG



Hoàng Hải

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2025

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Cục Giám định Nhà nước về chất lượng công trình xây dựng công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2025 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán giao trong năm	Thực hiện		Thực hiện lũy kế so với dự toán (%)
			6 tháng cuối năm 2025	Lũy kế từ đầu năm 2025	
1	2	3	4	5	6
I	Thu phí, lệ phí	220	0	28	13%
1	Số thu phí, lệ phí	220	0	28	13%
2	Thu phí được để lại đơn vị	168.3		22	13%
3	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	22		3	13%
4	Số thu phí nộp BP một cửa thuộc VP Bộ	29.7		4	13%
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	10.036	5.861	9.471	94.4%
A	Chi thường xuyên	10.036	5.861	9.471	94.4%
1	Chi quản lý hành chính	10.036	5.861	9.471	94%
*	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	8.007	4.740	8.007	100%
	- Quỹ lương				
	- Chi thường xuyên theo định mức				
	- Các khoản chi đặc thù ngoài định mức				
*	Kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ	2.029	1.121	1.464	72%
-	Nhiệm vụ đặc thù	1.698	791	1.135	67%
-	Kinh phí quỹ tiền thưởng	331	329	329	99.6%
2	Chi giáo dục đào tạo và dạy nghề				
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
-	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				

-	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
-	Kinh phí xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn				
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
-	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên khác				
4	Chi y tế, dân số và gia đình				
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
-	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
5	Chi văn hóa, thông tin				
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
-	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
6	Chi bảo vệ môi trường				
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
-	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
7	Chi bảo đảm xã hội				
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
-	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
8	Chi hỗ trợ khác (xuất bản,...)				
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
-	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
9	Chi sự nghiệp kinh tế				
-	Dự án Sự nghiệp kinh tế				
-	Vốn đối ứng các dự án ODA				
-	Nhiệm vụ xúc tiến đầu tư				
B	Chi dự trữ				
C	Chi cải cách tiền lương				
-	Số tiết kiệm 10% chi thường xuyên				
D	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia				
	Tổng cộng	10.256	5.861	9.499	

82